

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2022/HSST

Ngày 27 /7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN- TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thê Hợp và bà Nguyễn Thị Út

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Biền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST - HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/ 2022/QĐXXST- HS ngày 13/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Vũ Chí D (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam. Sinh ngày 27/10/1985 tại: huyện T, thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12 PT. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Vũ Đình H, sinh năm 1961; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1963. Cùng cư trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội. Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Triệu Thị T; Sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 15/7/2020 bị Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về Tội cố ý gây thương tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Hòa An từ ngày 22/3/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nông Thị B – Sinh năm 1977

Địa chỉ: Xóm H, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nông Thị Thu Trang
- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn L - sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội;

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ, ngày 21 tháng 3 năm 2022 Vũ Chí D cùng Nguyễn Văn L, Đào Mạnh T, Nguyễn Tiến C, Lục Văn Đ, Hoàng Văn C đến quán chị Nông Thị B cùng nhau chơi bi a. Chơi được khoảng 10 phút, D nhìn thấy chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 9 màu xanh lá, màn hình cảm ứng của bà Nông Thị B chủ quán đặt trên thành bàn bi-a trong quán nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. D quan sát thấy không có ai chú ý, nên đã lấy điện thoại của mình đặt lên chiếc điện thoại Xiaomi, chơi hết một ván bi-a, D tắt nguồn chiếc điện thoại bên dưới và đút cả hai chiếc điện thoại vào túi quần bên trái D đang mặc để cất giấu.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, D và cả nhóm nghỉ chơi đi về lán tại công trường thuộc xóm H, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Khi về đến lán, D lấy chiếc điện thoại Xiaomi tháo sim ra và để lại vào túi quần bên trái đang mặc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, D đang nằm trong lán thì nghe tiếng có Công an xã cùng con trai của chủ quán bi a đến. Lo sợ bị phát hiện nên D đã đưa chiếc điện thoại lấy trộm được cho Nguyễn Văn L cầm và nói “cất hộ anh” rồi nhét sim điện thoại đã bị bẻ vào túi quần bên phải của L, quay ra cùng các đồng chí công an lên trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra, Vũ Chí D đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp do mình thực hiện. Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc điện thoại di động trong vỏ gói cũ màu trắng, nâu, dưới giường D nằm.

Tại Bản kết luận số 05, ngày 28/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Hoà An đã xác định: Chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9 vỏ màu xanh lá, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKS -HA ngày 05/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Vũ Chí D phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173- Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và không trình bày ý kiến gì thêm.

Bị hại Nông Thị B có mặt tại phiên tòa, bị hại đề nghị nhận lại tài sản đã bị mất là chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại phiên tòa, bà Nông Thị Thu Trang – trợ giúp viên pháp lý, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, vắng mặt nhưng có gửi bản luận cứ bảo vệ :

Nhất trí với tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đề nghị được nhận lại tài sản bị mất là chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9; không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Vũ Chí D phạm tội Trộm cắp tài sản; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 - Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim điện thoại Vinaphone có số 8984020001; 07162; 64825, sim đã bị bẻ gập. Vì không có giá trị sử dụng.

Trả cho bị hại Nông Thị B: 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng màu xanh lá, nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9; phiên bản MIUI Global 12.5.3; số IMEI 1 (khe cắm thẻ sim 01) 865858054855528, số IMEI 2 (khe cắm thẻ sim 02) 865858054855536.

Hoàn trả cho bị cáo số tài sản đã thu giữ, nhưng không liên quan đến vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng màu xám, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A70 đã qua sử dụng, số kiểu máy SM-A705F/DS, số sêri R58M749TNZV, số IMEI 1 (khe 01) 355915103189189, số IMEI 2 (02) 355916103189187, bên ngoài bọc ốp nhựa màu nâu.

- 01 (một) ví giả da màu nâu đen gồm 03 (ba) ngăn.
- 01 (một) phong bì thư dán kín, mặt trước phong bì ghi “ Vật chứng vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 21/3/2022 tại Hát Thín, Quang Trung, Hoà An, Cao Bằng” được niêm phong theo quy định. Trong bì thư gồm có: tiền Việt Nam đồng 742.000 VNĐ (bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng); 01 (một) tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 5 tệ, số seri D9F0385642; 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 1 DOLLAR số seri B7895284A; 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 2 DOLLAR số seri E06303249 A;
- 01 (một) căn cước công dân số 0010 8501 4402, mang tên Vũ Chí D, sinh ngày 27/10/1985, cấp ngày 10/7/2021, nơi cấp Cục cảnh sát QLHC và TTXH.
- 01 (một) căn cước công dân, số: 0010 8501 4402, mang tên Vũ Chí D, ngày sinh 27/10/1985, cấp ngày 09/8/2016; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- 01 (một) giấy phép lái xe số 0101 9301 7734 mang tên Vũ Chí D;
- 01 (một) chứng minh nhân dân, mang tên Lò Văn T số 061185251.
- 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010381, BKS 29Y1- 301.87;
- 01(một) thẻ rút tiền VPBank Auto Link, số thẻ 9704 3286 8524 7491;
- 01(một) chùm chìa khóa gồm: 01 chìa khóa xe mô to HONDA, 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng, có chữ ABUSNO 93860, 02 chìa khóa bằng kim loại màu trắng có chữ VIET -TIEP.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo, bị hại, không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều khoản xét xử: Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, biên bản hỏi cung bị can, bản tự khai, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ ngày 21/3/2022 tại quán bi-a của bà Nông Thị B thuộc xóm H, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng, Vũ Chí D đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9 màu xanh lá đã qua sử dụng của bà B, có giá trị còn lại là 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Tuy giá trị tài sản không lớn nhưng bị cáo là người đã từng bị kết án về tội Cố ý gây thương tích, chưa được xóa án tích, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã gây ra theo quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ: Hành vi của bị cáo thực hiện thể hiện sự liều lĩnh, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bức xúc, tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của người dân. Do đó, cần xử lý nghiêm khắc hành vi của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Chí D là người có nhân thân xấu, đã có tiền án chưa được xóa án tích-

Bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân, vì nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 - Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim điện thoại Vinaphone có số 8984020001; 07162; 64825, sim đã bị bẻ gập. Vì không có giá trị sử dụng.

Trả cho bị hại Nông Thị B: 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng màu xanh lá, nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9; phiên bản MIUI Global 12.5.3; số IMEI 1 (khe cắm thẻ sim 01) 865858054855528, số IMEI 2 (khe cắm thẻ sim 02) 865858054855536.

Hoàn trả cho bị cáo số tài sản đã thu giữ nhưng không liên quan đến vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng màu xám, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A70 đã qua sử dụng, số kiểu máy SM-A705F/DS, số sêri R58M749TNZV, số IMEI 1 (khe 01) 355915103189189, số IMEI 2 (02) 355916103189187, bên ngoài bọc ốp nhựa màu nâu.

- 01 (một) ví giả da màu nâu đen gồm 03 (ba) ngăn.

- 01 (một) phong bì thư dán kín, mặt trước phong bì ghi “ Vật chứng vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 21/3/2022 tại xóm H, xã Q, huyện Hoà An, tỉnh

Cao Bằng” được niêm phong theo quy định. Trong bì thư gồm có: tiền Việt Nam đồng 742.000 VNĐ (bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; 01 (một) tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 5 tệ, số seri D9F0385642; 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 1 DOLLAR số seri B7895284A; 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 2 DOLLAR số seri E06303249 A;

- 01 (một) căn cước công dân số 0010 8501 4402, mang tên Vũ Chí D, sinh ngày 27/10/1985, cấp ngày 10/7/2021, nơi cấp Cục cảnh sát QLHC và TTXH.

- 01 (một) căn cước công dân, số: 0010 8501 4402, mang tên Vũ Chí D, ngày sinh 27/10/1985, cấp ngày 09/8/2016; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 0101 9301 7734 mang tên Vũ Chí D;

- 01 (một) chứng minh nhân dân, mang tên Lò Văn T số 061185251.

- 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010381, BKS 29Y1- 301.87;

- 01(một) thẻ rút tiền VPBank Auto Link, số thẻ 9704 3286 8524 7491;

- 01(một) chùm chìa khóa gồm: 01 chìa khóa xe mô tô HONDA, 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng, có chữ ABUSNO 93860, 02 chìa khóa bằng kim loại màu trắng có chữ VIET -TIEP.

Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/7/2022.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Chí D phạm tội " *Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Chí D - 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 22/3/2022.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 - Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim điện thoại Vinaphone có số 8984020001; 07162; 64825, sim đã bị bể gập. Vì không có giá trị sử dụng.

Trả cho bị hại Nông Thị B: 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng màu xanh lá, nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9; phiên bản MIUI Global 12.5.3; số IMEI 1 (khe cắm thẻ sim 01) 865858054855528, số IMEI 2 (khe cắm thẻ sim 02) 865858054855536.

Hoàn trả cho bị cáo số tài sản đã thu giữ nhưng không liên quan đến vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại màn hình cảm ứng màu xám, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A70 đã qua sử dụng, số kiểu máy SM-A705F/DS, số seri R58M749TNZV, số IMEI 1 (khe 01) 355915103189189, số IMEI 2 (02) 355916103189187, bên ngoài bọc ốp nhựa màu nâu.

- 01 (một) ví giả da màu nâu đen gồm 03 (ba) ngăn.

- 01 (một) phong bì thư dán kín, mặt trước phong bì ghi “ Vật chứng vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 21/3/2022 tại xóm H, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng” được niêm phong theo quy định. Trong bì thư gồm có: tiền Việt Nam đồng 742.000 VNĐ (bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng) nhưng cần được tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án ; 01 (một) tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 5 tệ, số seri D9F0385642; 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 1 DOLLAR số seri B7895284A; 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 2 DOLLAR số seri E06303249 A;

- 01 (một) căn cước công dân số 0010 8501 4402, mang tên Vũ Chí D, sinh ngày 27/10/1985, cấp ngày 10/7/2021, nơi cấp Cục cảnh sát QLHC và TTXH.

- 01 (một) căn cước công dân, số: 0010 8501 4402, mang tên Vũ Chí D, ngày sinh 27/10/1985, cấp ngày 09/8/2016; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- 01 (một) giấy phép lái xe số 0101 9301 7734 mang tên Vũ Chí D;

- 01 (một) chứng minh nhân dân, mang tên Lò Văn T số 061185251.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010381, BKS 29Y1- 301.87;

- 01 (một) thẻ rút tiền VPBank Auto Link, số thẻ 9704 3286 8524 7491;

- 01(một) chùm chìa khóa gồm: 01 chìa khóa xe mô to HONDA, 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng, có chữ ABUSNO 93860, 02 chìa khóa bằng kim loại màu trắng có chữ VIET -TIEP.

Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/7/2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Vũ Chí D phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, Bị hại, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát huyện Hòa An;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS huyện Hòa An;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bế Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bế Lan Phương